TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102 /2024/HS-ST
Ngày: 14-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Khắc Chương

2. Ông Nguyễn Huy Khoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2024/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, giới tính: N; sinh ngày 05/11/1981 tại Lâm Đồng; HKTT: Tổ 3, Thôn T, xã X, Thành phố Đ, Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: Nhà Trọ ông K, thôn 1, xã Đ, Huyện Đ, Lâm Đồng; Quốc Tịch: Việt N; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Thợ xây;

Con ông: Nguyễn Văn P , Sinh năm 1943. Con bà: Nguyễn Thị N , Sinh năm 1943 (Đã mất); Vợ: Nguyễn Thị Thu N (đã ly hôn); Con: có 01 người con sinh năm 2014; A chị em ruột: gia đình có 05 A chị em, lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất là bị cáo.

Tiền án: không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 23 ngày 22/02/2023 của Công an huyện Đ, Lâm Đồng xử phạt Nguyễn Văn N số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, bị can đã thi hành xong số tiền phạt trên.

Nhân thân: ngày 19/01/2010 bị Công an xã T, Thành phố Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau số tiền 350.000 đồng.

Bị cáo không bị tạm giam, được tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: **Bùi Thị Y**, giới tính: Nữ; sinh ngày 01/01/1974 tại Ninh Thuận; HKTT: thôn P, xã H, huyện Đ, Lâm Đồng; Quốc Tịch: Việt N; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: làm thuê;

Con ông: Bùi Văn Q, Sinh năm 1937 (Đã mất). Con bà: Dương Thị L ,Sinh năm 1938 (Đã mất); chồng: Trần Tịnh C , Sinh năm 1969; Con: có 03 người con lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2009; A chị em ruột: gia đình có 08 A chị em, lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất sinh năm 1985, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình.

Tiền án: không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 05 ngày 16/01/2023 của Công an huyện Đ, Lâm Đồng xử phạt Bùi Thị Y số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, đã thi hành xong số tiền phạt trên.

Bị cáo không bị tạm giam được tại ngoại (có mặt).

+ Người có quyền nghĩa vụ liên quan:

- Bùi Thị M, sinh năm 1970

Trú tại; TDP 4, Thị trấn D, tỉnh Lâm đồng.

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1976

Trú tại: 10/10 thôn P, xã H, huyện Đ

-Bà Tạ Thị Thúy A, sinh năm 1971

Trú tại: 10 C đường L, Thị trấn L, huyện Đ

(Tất cả vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 10/10/2023 Nguyễn Văn N, Tạ Thị Thúy A, Bùi Thị M và Bùi Thị Y đến nhà Nguyễn Văn N tại số 10/10 P, xã H, Đ, Lâm Đồng để chơi. Quá trình ngồi chơi tại nhà N thì N, N, A và M cùng rủ nhau đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền. Các đối tượng sử dụng loại bài tây 52 lá để đánh, luật chơi là người về nhất ăn của tất cả 03 người còn lại, trong đó người về nhì thua số tiền 10.000 đồng, người về ba thua số tiền 20.000 đồng và người về bét thua số tiền 30.000 đồng. Khi chơi N có số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), M có số tiền 540.000 đồng (năm trăm bốn mươi nghìn đồng), B có số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và N có số tiền 370.000 đồng (ba trăm bảy mươi nghìn đồng). Khi chơi được khoảng 15 - 20 phút thì Nguyễn Văn N đi nấu cơm nên nhờ Bùi Thị Y chơi giùm, khi chơi thì Y sử dụng số tiền còn lại ở chỗ của N. Đến khoảng 12 giờ thì bị Công an bắt quả tang thu giữ số tiền tại sòng là: 2.410.000 đồng (Hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng).

Quá trình trích lục tiền án, tiền sự của tất cả các đối tượng trên thì Nguyễn Văn N và Bùi Thị Y có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, trong đó Nguyễn Văn N đã bị Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt hành chính số 23 ngày 22/02/2023 với số tiền 1.500.000 đồng, Bùi Thị Y bị Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt hành chính số 05 ngày 16/01/2023 với số tiền 1.500.000 đồng nên tại thời

điểm bị bắt quả tang thì N và Y vẫn còn tiền sự. Vì vậy hành vi của Nguyễn Văn N và Bùi Thị Y đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc.

Tình tiết giảm nhẹ: Nguyễn Văn N và Bùi Thị Y đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định.

Tang vật của vụ án:

- Tiền thu tại sòng: 2.410.000 đồng (Hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng).
- 04 bộ bài tây 52 lá, 02 bộ đã qua sử sụng.
- 01 tấm vải màu xA.

Như vậy tổng số tiền mà các đối tượng dùng để đánh bạc trong vụ án là 2.410.000 đồng (Hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng).

Số tang vật và tiền này hiện đang được tạm gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 89/CT - VKS ngày 17 tháng 4 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử các bị cáo Nguyễn Văn N, Bùi Thị Y về tội "*đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N, Bùi Thị Y về tội "*đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 35 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.Xử phạt mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Ý kiến của các bị cáo: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 10/10/2023 Nguyễn Văn N, Tạ Thị Thúy A, Bùi Thị M và Bùi Thị Y đến nhà Nguyễn Văn N tại số 10/10 P, H, Đ, Lâm Đồng để chơi. Quá trình ngồi chơi tại nhà N thì N, N, A và M cùng rủ nhau đánh bài phỏm ăn thua bằng tiền. Các đối tượng sử dụng loại bài tây 52 lá để đánh, luật chơi là người về nhất ăn của tất cả 03 người còn lại, trong đó người về nhì thua số tiền 10.000 đồng, người về ba

thua số tiền 20.000 đồng và người về bét thua số tiền 30.000 đồng. Khi chơi N có số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), M có số tiền 540.000 đồng (năm trăm bốn mươi nghìn đồng), B có số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và N có số tiền 370.000 đồng (ba trăm bảy mươi nghìn đồng). Khi chơi được khoảng 15 - 20 phút thì Nguyễn Văn N đi nấu cơm nên nhờ Bùi Thị Y chơi giùm, khi chơi thì Y sử dụng số tiền còn lại ở chỗ của N. Đến khoảng 12 giờ thì bị Công an bắt quả tang thu giữ số tiền tại sòng là: 2.410.000 đồng (Hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng).

Quá trình trích lục tiền án, tiền sự của tất cả các đối tượng trên thì Nguyễn Văn N và Bùi Thị Y có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, trong đó Nguyễn Văn N đã bị Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt hành chính số 23 ngày 22/02/2023 với số tiền 1.500.000 đồng, Bùi Thị Y bị Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt hành chính số 05 ngày 16/01/2023 với số tiền 1.500.000 đồng nên tại thời điểm bị bắt quả tang thì N và Y vẫn còn tiền sự

Qua khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn N và Bùi Thị Y đã phạm vào tội " *đánh bạc*" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự .

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng : Các bị cáo phạm tội lần đầu không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trong nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i ,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

[5] Vật chứng thu giữ: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Tiền thu tại sòng: 2.410.000 đồng (Hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy:

- 04 bộ bài tây 52 lá, 02 bộ đã qua sử sụng.
- 01 tấm vải màu xanh.

[6] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là dân lao động có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt. Việc đánh bạc trong vụ án này có tính sát phạt thấp nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng điều 65 BLHS đối với bị cáo N và áp dụng điều 35 Bộ luật hình

sự xử phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Y cũng đủ tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Ngoài ra trong vụ án này còn có Nguyễn Văn N, Tạ Thị Thúy A và Bùi Thị M. Xét thấy số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ, qua trích lục tiền án, tiền sự thì các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự gì về tội "Tổ chức đánh bạc" cũng như " đánh bạc". Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Bùi Thị Y phạm tội "đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn N 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tổ chức chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 BLHS.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51, điều 35 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo: Bùi Thị Y 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng. Sung ngân sách nhà nước.

2 . Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự sung ngân sách nhà nước số tiền: 2.410.000 đồng (Hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng). Tịch tiêu hủy: 04 bộ bài tây 52 lá, 02 bộ đã qua sử sụng, 01 tấm vải màu xanh. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đ lập ngaỳ 17/4/2024.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *Công an huyện Đ;*
- *Sở tư pháp;*
- *Chi cục THADS huyện Đ;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Bộ phận THA phạt tù;*
- *Lưu HS,AV.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đ, ngày 14 tháng 06 năm 2024

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 14 tháng 6 năm 2024.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần ThA Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Khắc Chương

2. Ông Nguyễn Huy Khoa

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn N, sinh năm 1981, bị cáo Bùi Thị Y 1977.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà, kết quả trA tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội dA:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Bùi Thị Y phạm tội "ĐÁNH bạc".

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng: (Điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự):

- Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm i; s khoản 1 Điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự Đối với bị cáo N

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i; s khoản 1 Điều 51, điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Y

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Nàn 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng. Tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Y 30.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự sung ngân sách nhà nước số tiền : 2.410.000 đồng (Hai triệu bốn trăm mười nghìn đồng). Tịch tiêu hủy: 04 bộ bài tây 52 lá, 02 bộ đã qua sử sụng, 01 tấm vải màu xA. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đ lập ngày 17/4/2024.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Khoa Võ Khắc Chương **Trần ThA Long**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 16/CV- TA

Đ, ngày 01 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO

Thực hiện chương trình phòng chống ma túy, mại dâm và mua bán người đến năm 2020

Thực hiện kế hoạch số 118/KH- TA ngày 25/5/2020 trên tinh thần kế hoạch số 63//TANDTC ngày 14/5/2020 về chương trình phòng chống tội phạm ma túy, mại dâm, mua bán người. Tòa án nhân dân huyện Đ xin báo cáo việc thực hiện chương trình trên. Số liệu từ 01/01/2016 đến 31/5/2020 như sau:

I/ Kết quả thực hiện chương trình phòng chống ma tú, mại dâm, mua bán người đến 2020:

1/ Tình hình chung:

Qua công tác thụ lý, xét xử đối với tội phạm ma túy ngày một tăng về số lượng, nhiều chủng loại ma túy, hoạt động ngày càng tinh vi.

Về án ma túy thu lý xét xử : vụ, bị cáo

Án mại dâm xét xử 01 vụ, 01 bị cáo

Án kinh tế 04 vụ, 04 bị cáo, tham nhũng 02 vụ, 2 bị cáo (01 vụ đình chỉ xét xử).

Tại địa phương tội phạm ma túy chủ yếu là Tàng trữ, mua bán, vận chuyển ma túy. Số lượng tội phạm nhiều nhưng khối lượng ma túy mà tội phạm thực hiện không lớn phần lớn là mua về sử dụng và bán lại cho các con nghiện.

2/ Kết quả thực hiện chương trình :

2.1. Công tác chỉ đạo, lãnh đạo quán triệt triển khai thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước liên quan đến công tác đấu trA phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay:

Đối với án ma túy, mại dâm 100% đưa ra xét xử đảm bảo đúng người, đúng tội với mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Đối với án kinh tế, tham nhũng : Quá trình xét xử đã thu hồi toàn bộ tài sản để sung vào công quỹ nhà nước. Cụ thể như vụ án Nguyễn ThA Tâm " Trốn thuế", Nguyễn Thị Ái Nhân " Tham ô tài sản".

Về xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án : Đơn vị đã giải quyết 31 trường hợp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Công tác hướng dẫn, áp dụng pháp luật được thống nhất trong toàn ngành. Phối hợp với ban chỉ đạo phòng chống tội phạm tại địa phương nhằm tháo gỡ những vướng mắt khó khan kịp thời xét xử đúng quy định pháp luật.

3/ Một số khó khan vướng mắt trong công tác xét xử và áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Bộ luật hình sự năm 2015 đã quy định cụ thể rõ ràng, bên cạnh hướng dẫn của TANDTC nên việc áp dụng pháp luật để xét xử các loại tội phạm này chưa có khó khan vướng mắc gì.

Việc áp dụng pháp luật đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Quá trình thực hiện tại Tòa đã phát sinh những khó khan vướng mắc sau;

Để xác định tình trạng nghiện của đối tượng theo quy định tại điều 5 thông tư 17/ BYT – BLĐTBXX –BCA khó triển khai thực hiện như việc giao đối tượng nghiện cho Cơ sở y tế xác định nghiện, thẩm quyền xác định nghiện cũng gặp khó khan do toàn huyện chỉ có 04 bác sỹ đủ điều kiện.

4/ Kiến nghị và đề xuất:

Nâng cao chất lượng xét xử, phối hợp vận động tuyên truyền toàn dân chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật.

Nâng cao chất lượng, số lượng đội ngũ cán bộ cơ sở đảm bảo cho công tác đấu trA phòng ngừa tội phạm.

II/ Đề xuất các nội dung chương trình giai đoạn 2021-202 và giải pháp thực hiện:

1/ Dư báo tình hình tội phạm mại dâm, ma túy và mua bán người giai đoạn 2021- 2016:

Thực tế 03 loại tội phạm này có mối quan hệ chặc chẽ với nhau cùng có kết quả là ảnh hưởng đến nhân phẩm, sự quản lý của nhà nước và rất nguy hiểm cho xã hội. Loại tội phạm ngày càng nhiều, trẻ hóa và hoạt động ngày một tinh vi. Bên cạnh sự phát triển của công nghệ cao thì việc đấu trA phòng chống sẽ gặp khó khăn.

2/ Đề xuất:

Thường xuyên vận động, tuyên truyền pháp luật đến toàn xã hội nâng cao ý thức chấp hành pháp luật.

Công tác xét xử lưu động quan tâm hơn nữa để đưa pháp luật cho mọi người nắm được và tự giác thực hiện.

Xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở đủ năng lực đáp ứng được việc phòng chống tội phạm trong tình hình mới.

Nơi nhận: Tòa an tỉnhọng; -Lưu H	**CHB ÁN** **Trịnh Văn Hùng**

Vào hồi giờ phút, ngày 29 tháng 4 năm 2020.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần ThA Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Mậu Thế

2. Ông Cao Đình Nhân

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 2 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Hữu Huy Hoàng, sinh năm 1995.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà, kết quả trA tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội dA:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Huy Hoàng phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng: (Điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự):

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Huy Hoàng 07(bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 17/4/2020.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Hoàng phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận sản sao bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mậu Thế **Cao Đình Nhân** **Trần ThA Long**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/CV- HS

Đ, ngày 09 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT

Kính gửi : Lãnh đạo Tòa án nhân dân huyện Đ.

Tôi tên : Trần ThA Long – Thẩm phán

Là người được phân công xét xử vụ án Ya Ngọ, sinh năm 2000 phạm tội" Cướp tài sản".

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo Ya Ngọ. Bị bệnh đã được điều trị nhưng không thiên giảm. Bị cáo được Bác sỹ chuẩn đoán có khả năng bại liệt hai chân nếu không điều trị kịp thời.

Căn cứ công văn số 1898/CV – CAH ngày 8/6/2020 của Công an huyện Đ đề nghị xem xét thay đổi biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo Ngọ để gia đình đưa đi điều trị tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời gia đình bị cáo có đơn xin bảo lãnh.

Nay tôi đề nghị Lãnh đạo ra quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bị cáo Ngọ được tại ngoại để có điều kiện chữa bệnh./.

Ý kiến lãnh đạo **Người đề xuất**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/CV- HS

Đ, ngày 09 tháng 06 năm 2020

Kính gửi : Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng

Ngày 08/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Đ nhận được đơn của ông Trần Minh Hoàng, sinh năm 1977, trú tại 235 Ngô Tất Tố, F8, Đà Lạt là bố của học viên Trần Hoàng Vũ, sinh ngày 31/7/1997 đang cai nghiện tại cơ sở cai nghiện Lâm đồng.

Nội dung đơn của ông Hoàng đề nghị Tòa án huyện Đ xem xét gỡ bỏ quyết định thi hành cai nghiện bắt buộc đối với Trần Hoàng Vũ. Lý do bệnh tình của Trần Hoàng Vũ đã được chữa trị trong quá trình cai nghiên nhưng đến nay không thuyên giảm nên xin được đưa Vũ về gia đình để có điều kiện chữa trị tốt hơn.

Qua xem xét nội dung đơn và các tài liệu kèm theo. Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính, Pháp lệnh xử lý hành chính tại Tòa án.

Xét thấy: Trần Hoàng Vũ là học viên đang cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiên Lâm đồng. Nên Tòa án chuyển toàn bộ đơn và các tài liệu kèm theo đến quý cơ quan xem xét giải quyết theo quy định pháp luật hiện hành.

Vậy Tòa án báo cho Cơ sở cai nghiện và ông Hoàng được biết.

Nơi nhận
- CS Cai nghiện
- Ông Hoàng
- Lưu

TL. CHB ÁN
CHB TÒA- TÒA HÌNH SỰ

Trần ThA Long